

Số: **3226** /LĐTBXH-KHTC

Hà Nội, ngày **07** tháng **8** năm **2017**

V/v kế hoạch thẩm định quyết toán kinh
phí thực hiện chính sách ưu đãi người
có công với cách mạng năm 2016

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện Thông tư số 01/2007/TT-BTC ngày 02/01/2007 của Bộ Tài chính, Thông tư liên tịch số 47/2009/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 11/03/2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Bộ LĐTBXH) thông báo kế hoạch thẩm định quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng năm 2016 như sau:

1. Thời gian, địa điểm thực hiện thẩm định quyết toán năm 2016: Theo phụ lục 01 đính kèm.

2. Thành phần tham gia thẩm định quyết toán

2.1. Vụ Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện thẩm định và ký Biên bản thẩm định quyết toán năm với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Sở LĐTBXH) theo quy định.

2.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gồm: Giám đốc Sở LĐTBXH, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; giám đốc, kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán Trung tâm điều dưỡng Người có công và công chức khác do Giám đốc Sở LĐTBXH quyết định.

3. Giám đốc Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nghiêm việc chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, kế toán, tài sản, xử lý công nợ, số dư kinh phí cuối năm, nộp các khoản còn phải nộp ngân sách nhà nước, khóa sổ kế toán và nộp báo cáo quyết toán năm 2016 theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 5281/LĐTBXH-KHTC ngày 30/12/2016 của Bộ LĐTBXH. Không được để sai sót, vi phạm xảy ra, nhất là những tồn tại, sai phạm đã được Bộ (Vụ Kế hoạch – Tài chính), các cơ quan thanh tra, kiểm toán Nhà nước kiến nghị xử lý hoặc chấn chỉnh (danh sách các Sở LĐTBXH chưa thực hiện theo phụ lục số 02 đính kèm). Đối với 10 Sở LĐTBXH nêu tại phụ lục 03, theo kế hoạch năm 2017 có kiểm toán, thanh tra, Bộ LĐTBXH dự kiến không thẩm tra quyết toán năm 2016 mà lấy kết quả của các cơ quan kiểm toán, thanh tra để tổng hợp báo cáo. Trường hợp các cơ quan kiểm toán, thanh tra không kiểm toán, thanh tra theo kế hoạch, Bộ LĐTBXH sẽ thẩm định theo quy định.

4. Lập, nộp báo cáo quyết toán năm 2016 và cung cấp tài liệu kế toán phục vụ công tác thẩm định quyết toán (Danh sách Sở LĐTBXH chưa nộp báo cáo quyết toán năm 2016 theo phụ lục 04 kèm theo).

4.1. Báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công năm 2016 (đã chỉnh lý quyết toán) có đầy đủ biểu mẫu quy định tại Công văn số 5281/LĐTBXH-KHTC ngày 30/12/2016 của Bộ LĐTBXH. Số liệu quyết toán phải được đối chiếu, xác nhận với Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch và phải đảm bảo

chính xác, trung thực, đồng thời phản ánh đầy đủ tình hình biến động tăng, giảm tài sản, thu, chi các nguồn kinh phí. Không được đề ngoài báo cáo quyết toán năm 2016 bất cứ khoản thu, chi nào thuộc các nguồn kinh phí, tài sản, tiền quỹ, công nợ hay khoản đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4.2. Các chứng từ kế toán, sổ kế toán, báo cáo tài chính quý, năm thuộc niên độ ngân sách năm 2016 đối với kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kinh phí chi hỗ trợ các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng (nếu có).

- Kinh phí chi điều dưỡng tập trung.

- Kinh phí do Văn phòng Sở chi quyết toán gồm: Chi quản lý kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; chi các dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình ghi công liệt sĩ (nếu có) và các nội dung chi khác từ nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

- Hồ sơ phân bổ và phê duyệt kinh phí thực hiện công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ năm 2016. Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Các tài liệu kế toán thời kỳ trước, sau có liên quan.

4.3. Các tài liệu kế toán khác phục vụ thẩm định quyết toán: Ngoài các tài liệu phục vụ thẩm định quyết toán nêu tại điểm 4.1, 4.2, các đơn vị bổ sung thêm các tài liệu chi tiêu tại Trung tâm nuôi dưỡng tập trung, điều dưỡng luân phiên người có công:

- Báo cáo quyết toán năm 2016 có đối chiếu, xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch.

- Quy chế chi tiêu của Trung tâm (nếu có); kế hoạch điều dưỡng người có công; quyết định điều dưỡng tập trung của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; biên bản giao nhận đối tượng giữa Trung tâm và đơn vị đưa đối tượng đi điều dưỡng.

- Chứng từ có xác nhận của đối tượng về việc hưởng chế độ điều dưỡng như: Danh sách phát quà, thuốc...

- Quyết định điều dưỡng người có công 02 năm trước liền kề.

- Báo cáo tình hình thực hiện chế độ điều dưỡng người có công và sử dụng kinh phí hỗ trợ trung tâm điều dưỡng người có công theo phụ lục 09 Công văn số 5281/LĐTXH-KHTC ngày 30/12/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Các tài liệu kế toán thời kỳ trước, sau có liên quan.

Đề nghị Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội bố trí cán bộ, khẩn trương lập, nộp báo cáo quyết toán năm 2016 và các tài liệu có liên quan về Bộ (Vụ Kế hoạch – Tài chính) để phục vụ công tác thẩm định quyết toán theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục Người có công (để phối hợp);
- Lưu: VP, Vụ KH-TC.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH



Phạm Quang Phụng



Phụ lục 01

kèm Công văn số 3226 /LĐTBXH-KHTC ngày 07 tháng 08 năm 2017)

KẾ HOẠCH THẨM ĐỊNH QUYẾT TOÁN

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG NĂM 2016

STT	Tên địa phương	Chuyên quản	Thời gian	Địa điểm thẩm định	Ghi chú
1	Sông Nài	Nguyễn Hoàng Yến	26-27/7/2017	Vụ Kế hoạch - Tài chính	
2	Hà Nam	Phạm Giang Oanh	14/08/2017- 25/09/2017	Tại địa phương	
3	Nam Định	Phạm Giang Oanh			
4	Thái Bình	Ngô Tiến Khoa			
5	Bắc Giang	Nguyễn Hoàng Thanh Mai			
6	Đà Nẵng	Nguyễn Thị Hường			
7	Tuyên Quang	Lê Minh Khương			
8	Cao Bằng	Nguyễn Thị Hoa			
9	Quảng Ninh	Lê Minh Khương			
10	Lai Châu	Lê Minh Khương			
11	Thanh Hóa	Phạm Giang Oanh			
12	Yên Bái	Lê Minh Khương			
13	Điện Biên	Lê Minh Khương			
14	Hải Dương	Nguyễn Hoàng Thanh Mai		Tại địa phương	
15	Hưng Yên	Ngô Tiến Khoa			
16	Ninh Bình	Phạm Giang Oanh			
17	Bắc Kạn	Nguyễn Thị Hoa			
18	Thái Nguyên	Nguyễn Thị Hoa			
19	Phú Thọ	Lê Minh Khương			
20	Vĩnh Phúc	Lê Minh Khương			
21	Bắc Ninh	Nguyễn Hoàng Thanh Mai			
22	Hà Giang	Lê Minh Khương			
23	An Giang	Nguyễn Hoàng Yến			
24	Bình Dương	Nguyễn Hoàng Yến			
25	TP HCM	Nguyễn Thị Hường			
26	Sơn La	Lê Minh Khương		Đại diện Văn phòng Bộ tại Thành phố Hồ Chí Minh	
27	Nghệ An	Phí Công Tuyển			
28	Hà Tĩnh	Phí Công Tuyển			
29	Quảng Nam	Nguyễn Thị Hường			
30	Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Hường			
31	Quảng Bình	Phí Công Tuyển			
32	Khánh Hòa	Nguyễn Thị Hường			
33	Đắk Nông	Vũ Quang Huy			
34	Lâm Đồng	Nguyễn Thị Hường			
35	Kon Tum	Vũ Quang Huy			
36	Bình Định	Nguyễn Thị Hường			
37	Vĩnh Long	Nguyễn Hoàng Yến			
38	Bạc Liêu	Ngô Tiến Khoa			
39	Phú Yên	Nguyễn Thị Hường			
40	Gia Lai	Vũ Quang Huy			
41	Ninh Thuận	Nguyễn Thị Hoa			
42	Bình Phước	Nguyễn Hoàng Yến			
43	Tây Ninh	Nguyễn Thị Hoa			
44	Đồng Tháp	Nguyễn Hoàng Yến			
45	Bình Thuận	Nguyễn Thị Hoa			
46	Kiên Giang	Nguyễn Hoàng Yến			
47	Long An	Ngô Tiến Khoa			
48	Bến Tre	Vũ Quang Huy			
49	Cần Thơ	Ngô Tiến Khoa			
50	Hậu Giang	Ngô Tiến Khoa			
51	Trà Vinh	Vũ Quang Huy			
52	Sóc Trăng	Ngô Tiến Khoa			
53	Cà Mau	Ngô Tiến Khoa			

Ghi chú: Trường hợp thay đổi về thời gian, địa điểm thực hiện thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính sẽ thông báo bằng điện thoại cho Trường phòng Kế hoạch - Tài chính (Kế toán trưởng) Sở LĐTBXH.